TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2024/QĐST-DS	*Tam Nông, ngày 11 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 342/2023/TLST-DS ngày 18 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Trần Thị Cẩm G năm 1983

Địa chỉ: Khóm B, TT. T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

- Bị đơn: Dương Thị Bích T năm 1968

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Dương Thị Bích T1 trách nhiệm trả cho bà Trần Thị Cẩm G1 tiền vay còn nợ là 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự thống nhất thỏa thuận.

Bà Dương Thị Bích T2 ý tự nguyện nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.750.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Trần Thị Cẩm G2 phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà G3 tạm ứng án phí đã nộp 5.932.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001343, quyển số 0000027, ngày 17/10/2023 của cơ quan thi hành án dân sự huyện T3, tỉnh Đồng Tháp

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Tam Nông;
- Chi cục THA H. Tam Nông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN